

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 390/2018/HS-PT

Ngày: 13-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

Bà Đoàn Thị Hương Giang

Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương-Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Quỳnh Chi-Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 354/2018/TLST-HS, ngày 06/8/2018 đối với bị cáo Phạm Trần T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B đối với bản án hình sự số 99/2018/HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Phạm Trần T; sinh năm 1989; tại Thành phố H; nơi cư trú: 132/127 ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố H; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Anh D và bà Trần Thị B; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2011 bị Chủ tịch UBND Thành phố H đưa vào cơ sở giáo dục Phú Hòa 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/11/2017; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 30/11/2017 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

công an quận B phát hiện Phạm Trần T đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu để trong hộp thuốc lá hiệu Jet bỏ trong túi quần bên phải của T đang mặc và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu cùng một cân điện tử.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Trần T khai nhận: Thông qua bạn bè giới thiệu, T quen và gặp một người đàn ông tên Nhơn (không rõ lai lịch) mua 03 gói nylon chứa ma túy đá với giá 5.000.000 đồng để về sử dụng và bán cho người nghiện kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số 64/KLGD-H ngày 14/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 03 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Trần T và hình dấu Công an phường B, quận B, gửi đến giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng 14,8706 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 99/2018/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trần T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt Phạm Trần T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2017.

Ngoài ra, bản án tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Phạm Trần T không có kháng cáo.

Ngày 11/7/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKSBT kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 99/2018/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tăng hình phạt và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với bị cáo Phạm Trần T

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Trần T không có ý kiến gì đối với nội dung kháng nghị, bị cáo thừa nhận đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận B, sửa án sơ thẩm: Tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Trần T lên 05 năm tù, không chấp nhận kháng nghị về phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T.

Bị cáo không tham gia tranh luận;

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKSBT ngày 11/7/2018 đối với bản án sơ thẩm số 99/2018/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Phạm Trần T cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phạm Trần T bị bắt quả tang khi đang có hành vi mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác. Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận B áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự đã xét xử bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bản án không có kháng cáo, kháng nghị đối với phần tội danh đối với bị cáo nên phần này đã có hiệu lực pháp luật và không thuộc thẩm quyền xem xét của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

[3] Xét Quyết định kháng nghị số 06/QĐ – VKSBT ngày 11/7/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo mua bán ma túy có khối lượng 14,8706 gam, loại Methamphetamine, như vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là có phần nhẹ, không tương xứng với hành vi phạm tội, khối lượng ma túy bị cáo mua để bán cho người khác, đồng thời chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa loại tội phạm này. Do vậy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T. Ngoài ra, khoản 5 Điều 194 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu...” cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo chưa thu lợi, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có cơ sở. Từ

những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B, sửa bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKSBT ngày 11/7/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Trần T 05 (năm) năm tù Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2017.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND Tp. HCM; (3)
- Tòa án nhân dân quận B; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA B; (1)
- VKSND B; (2)
- Công an B; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu